

**BỘ CÔNG THƯƠNG**  
**TRUNG TÂM THÔNG TIN CÔNG NGHIỆP VÀ THƯƠNG MẠI**

**BÀI: Tình hình xuất khẩu dệt may của Việt Nam sang thị trường CPTPP  
trong 8 tháng đầu năm 2024**

**THUỘC NHIỆM VỤ**  
**“Thu thập, tổng hợp, phân tích và cung cấp thông tin phục vụ triển khai  
hiệp định CPTPP năm 2024”**

**Hà Nội, 2024**

## Tình hình xuất khẩu dệt may của Việt Nam sang thị trường CPTPP trong 8 tháng đầu năm 2024

Kinh tế toàn cầu nhiều dấu hiệu tích cực, cùng với việc tồn kho trong quý 2/2024 của các hãng thời trang lớn trên thế giới giảm như Nike giảm 11%, Levi's giảm tồn kho 7% và doanh thu ròng tăng 7,8% <sup>(1)</sup> ... giúp lượng đơn hàng dệt may trong quý 3/2024 được cải thiện.

Thống kê từ số liệu của Tổng cục Hải quan, kim ngạch xuất khẩu hàng dệt may của Việt Nam trong tháng 8/2024 tăng 9,12% so với tháng 7/2024 và tăng 17,28% so với tháng 8/2023, đạt 4,05 tỷ USD, đưa tổng kim ngạch xuất khẩu ngành hàng trong 8 tháng năm 2024 lên 24,35 tỷ USD, tăng 8,08% so với cùng kỳ năm trước.

**Bảng 1: Tổng kim ngạch xuất khẩu dệt may sang các thị trường thành viên CPTPP tháng 8 và 8 tháng đầu năm 2024**

	<b>T8/2024 (triệu USD)</b>	<b>So T7/2024 (%)</b>	<b>So T8/2023 (%)</b>	<b>8T/2024 (triệu USD)</b>	<b>So 8T/2023 (%)</b>
<b>Tổng KNXK mặt hàng của VN</b>	4.054,69	9,12	17,28	24.350,26	8,08
<b>KNXK mặt hàng sang các thị trường CPTPP</b>	686,91	4,06	10,30	4.346,74	7,47
<b>Tỷ trọng (%)</b>	16,94			17,85	

*Nguồn: Thống kê sơ bộ từ số liệu hải quan*

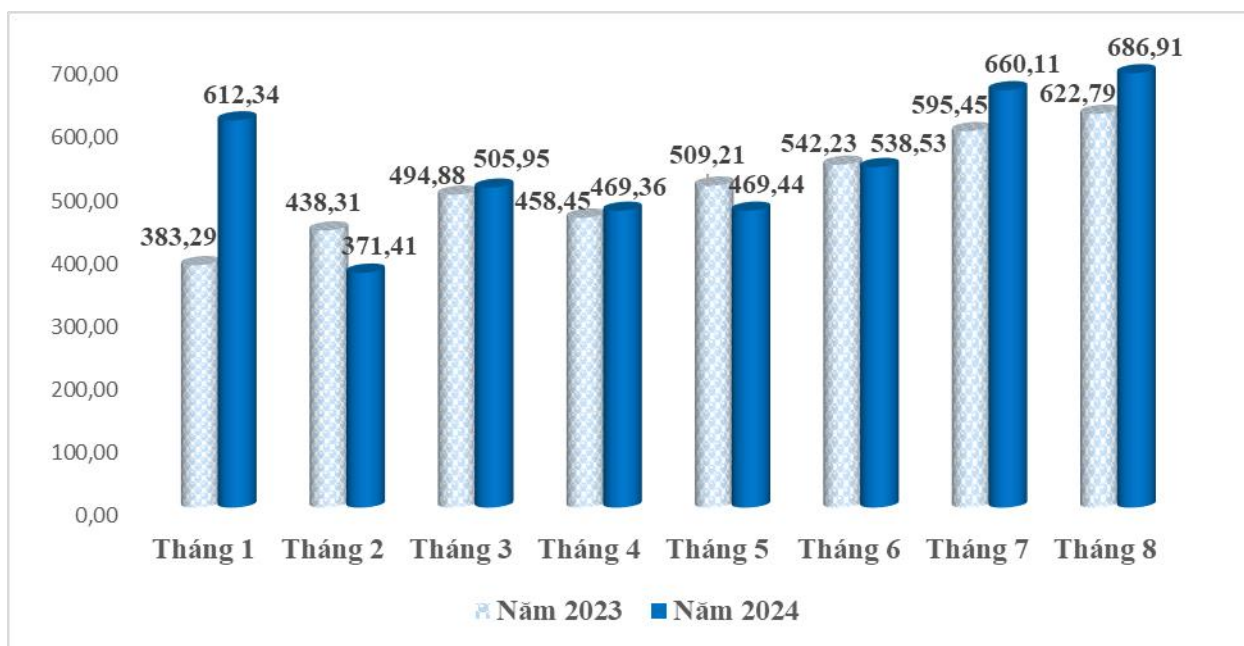
Từ tháng 5/2024 đến nay, xuất khẩu dệt may sang các thị trường thành viên CPTPP liên tục tăng. Trong tháng 8/2024, kim ngạch xuất khẩu mặt hàng dệt may của Việt Nam sang thị trường CPTPP đạt 686,91 triệu USD, tăng 4,06% so với

<sup>1</sup> <https://www.retaildive.com/news/levis-dtc-growth-speeds-up-in-q2-as-wholesale-improves/720007/>

tháng 7/2024 và tăng 10,3% so với tháng 8/2023. Kim ngạch xuất khẩu dệt may sang thị trường này trong 8 tháng năm nay đạt xấp xỉ 4,35 tỷ USD, tăng 7,47% so với cùng kỳ năm ngoái, chiếm 17,85% tổng kim ngạch xuất khẩu dệt may của Việt Nam sang các thị trường trên thế giới.

**Biểu đồ 1: Kim ngạch xuất khẩu dệt may sang 10 thị trường đối tác thành viên CPTPP giai đoạn 8 tháng năm 2023-2024**

*Đơn vị tính: triệu USD*



*Nguồn: Thống kê sơ bộ từ số liệu hải quan*

### ***Cơ cấu thị trường xuất khẩu sang thị trường CPTPP***

Xuất khẩu dệt may sang các thị trường thành viên CPTPP vẫn tiếp tục xu hướng tăng từ tháng trước. Trong đó:

- Kim ngạch xuất khẩu ngành hàng sang Nhật Bản - thị trường xuất khẩu lớn nhất của Việt Nam trong nhóm thị trường CPTPP - tăng 9,28% so với tháng 8/2023. Kim ngạch xuất khẩu ngành hàng sang thị trường lớn thứ hai là Canada cũng tăng 11,4%; sang Malaysia tăng 7,11%; sang Singapore tăng 4,87%; sang New Zealand tăng 32,75%, đạt 37,03 triệu USD; và sang Peru tăng 9,19%.

- Tính chung trong 8 tháng năm 2024, kim ngạch xuất khẩu hàng dệt may sang Nhật Bản tăng 6,68% so với cùng kỳ năm 2023, đạt gần 2,75 tỷ USD; sang Canada tăng 4,5%, đạt 801,19 triệu USD; sang Malaysia tăng 9,78%, đạt 106,64 triệu USD; sang New Zealand tăng 42,58% và sang Peru tăng 78,5%.

**Bảng 2: Xuất khẩu hàng dệt may của Việt Nam sang các nước thành viên CPTPP tháng 8 và 8 tháng đầu năm 2024**

Thị trường	T8/2024 (triệu USD)	So T7/2024 (%)	So T8/2023 (%)	8T/2024 (triệu USD)	So 8T/2023 (%)	Tỷ trọng trong 8T/2024 (%)
<b>10 đối tác thành viên CPTPP</b>	<b>686,91</b>	<b>4,06</b>	<b>10,3</b>	<b>4.346,74</b>	<b>7,47</b>	<b>100</b>
Nhật Bản	453,03	7,34	9,28	2.749,82	6,68	63,26
Canada	113,23	-5,74	11,4	801,19	4,5	18,43
Úc	58,41	6,62	16,32	371,81	18,39	8,55
Mexico	24,02	-5,32	41,13	143,17	33,4	3,29
Malaysia	15,29	9,79	7,11	106,64	9,78	2,45
Singapore	10,61	-16,27	4,87	80,63	0,04	1,85
Chile	5,54	5,83	-46,88	47,41	-26,93	1,09
New Zealand	5,16	2,18	42,58	37,03	32,75	0,85
Peru	1,63	77,62	78,5	9,04	9,19	0,21

*Nguồn: Thống kê sơ bộ từ số liệu hải quan*

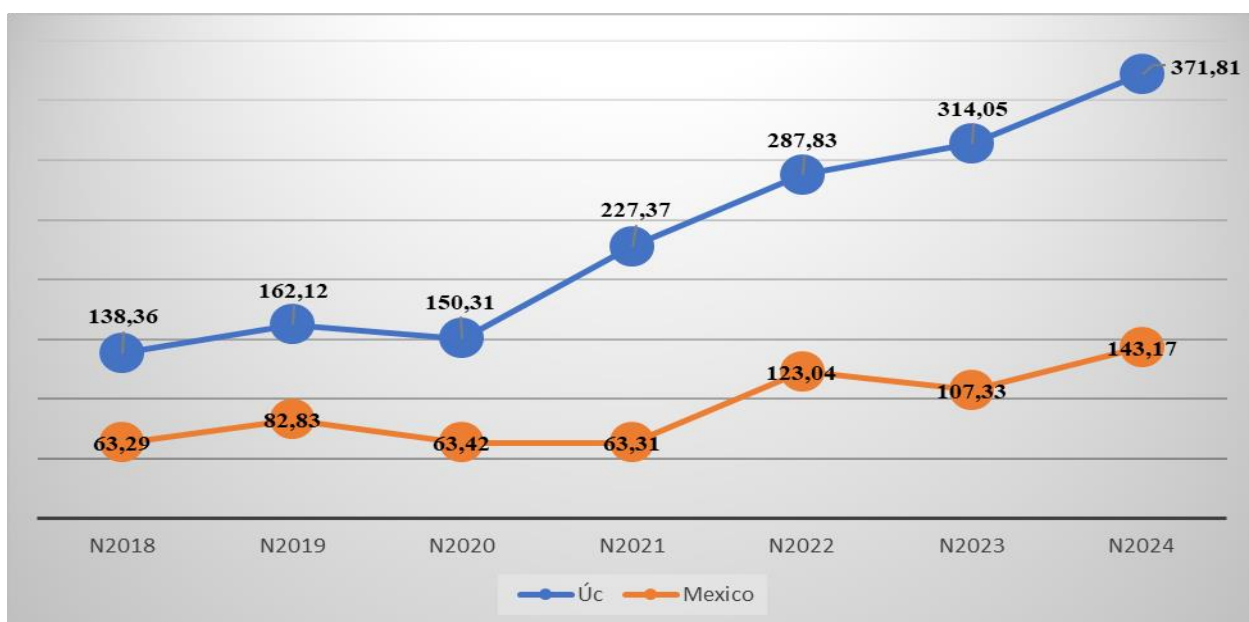
Đáng chú ý, hai thị trường lớn thứ ba và thứ tư là Úc và Mexico tăng khá mạnh. Cụ thể, kim ngạch xuất khẩu dệt may sang Úc tháng 8/2024 tăng 26,32% so với tháng 8/2023, đạt 58,41 triệu USD, nâng kim ngạch xuất khẩu ngành hàng 8

tháng năm 2024 sang Úc lên 371,81 triệu USD, tăng 18,39% so với cùng kỳ năm trước.

Kim ngạch xuất khẩu hàng dệt may sang Mexico 8 tháng năm nay đạt 143,17 triệu USD, tăng 33,4% so với cùng kỳ năm ngoái. Đây cũng là mức tăng trưởng cao nhất trong các thị trường thành viên CPTPP.

**Biểu đồ 2: Kim ngạch xuất khẩu hàng dệt may của Việt Nam sang Úc và Mexico 8 tháng giai đoạn 2018 - 2024**

*Đơn vị tính: triệu USD*



*Nguồn: Thống kê sơ bộ từ số liệu hải quan*

Có thể thấy, xuất khẩu dệt may sang hai thị trường Úc và Mexico đã tăng rõ rệt kể từ khi hiệp định CPTPP có hiệu lực. Thống kê số liệu của Tổng cục Hải quan, kim ngạch xuất khẩu dệt may sang Úc 8 tháng năm 2024 tăng đến 168,73% so với mức 138,36 triệu USD của 8 tháng năm 2018 (trước khi CPTPP có hiệu lực) và tăng 129,34% so với mức 162,12 triệu USD của 8 tháng năm 2019 (năm đầu tiên CPTPP chính thức có hiệu lực).

Tương tự, kim ngạch xuất khẩu dệt may sang Mexico 8 tháng năm 2024 tăng tới 126,22% so với mức 63,29 triệu USD của 8 tháng năm 2018 (trước khi

---

CPTPP có hiệu lực) và tăng 72,86% so với mức 82,83 triệu USD của 8 tháng năm đầu tiên CPTPP chính thức có hiệu lực.

Mexico nhập khẩu chủ yếu các và mã HS 62 (Quần áo và các hàng may mặc phụ trợ, không dệt kim hoặc móc). Việt Nam là nguồn cung lớn thứ hai của Mexico đối với nhóm hàng mã HS 61 và là nguồn cung lớn thứ ba đối với nhóm hàng mã HS 62.

Theo số liệu của Trademap, Việt Nam là nguồn cung lớn thứ ba của Úc đối với các nhóm hàng dệt may mã HS 61 (quần áo và hàng may mặc phụ trợ, dệt kim hoặc móc) và nhóm hàng mã HS 62 (quần áo và các hàng may mặc phụ trợ, không dệt kim hoặc móc).

Với thị trường Mexico, Việt Nam là nguồn cung lớn thứ tư các mặt hàng dệt may mã HS 61 và là nguồn cung lớn thứ ba các chủng hàng mã HS 62.

### ***Cơ cấu chủng loại nhóm hàng xuất khẩu sang thị trường CPTPP***

Mặc dù áp lực về thời gian giao hàng và giá xuất khẩu chưa được cải thiện ảnh hưởng không nhỏ đến doanh nghiệp, nhưng xuất khẩu nhiều nhóm hàng dệt may vẫn tăng trưởng tích cực. Điển hình, các loại áo là nhóm hàng có trị giá xuất khẩu cao nhất, kim ngạch xuất khẩu các loại áo trong 8 tháng năm nay tăng 7,5% so với 8 tháng cùng kỳ năm ngoái, chiếm 50,55% tổng kim ngạch các mặt hàng dệt may xuất khẩu sang các thị trường thành viên CPTPP. Trong đó:

- Kim ngạch xuất khẩu nhóm áo khoác tháng 8/2024 tăng 48,82% so với tháng 7/2024 và tăng 19,97% so với tháng 8/2023, đạt 99,69 triệu USD, đưa kim ngạch xuất khẩu nhóm hàng sang các nước đối tác thành viên CPTPP 8 tháng năm 2024 lên 393,56 triệu USD, tăng 16,12% so với cùng kỳ năm 2023.

- Kim ngạch xuất khẩu nhóm áo thun trong tháng 8/2024 tăng 29,83% so với tháng 8/2023, đạt 47,01 triệu USD, nâng trị giá xuất khẩu nhóm hàng 8 tháng năm nay lên 321,52 triệu USD, tăng 29,89% so với 8 tháng năm ngoái, chiếm 14,63%

trị giá xuất khẩu các loại áo và chiếm 7,4% tổng trị giá xuất khẩu các nhóm hàng dệt may sang các thị trường thành viên hiệp định CPTPP.

**Bảng 3: Xuất khẩu một số nhóm hàng dệt may của Việt Nam sang các thị trường thành viên CPTPP trong tháng 8 và 8 tháng đầu năm 2024**

Nhóm hàng	T8/2024 (triệu USD)	So T7/2024 (%)	So T8/2023 (%)	8T/2024 (triệu USD)	So 8T/2023 (%)
<b><i>Tổng KNXX sang 10 nước thành viên CPTPP</i></b>	<b>686,91</b>	<b>4,06</b>	<b>10,30</b>	<b>4.346,74</b>	<b>7,47</b>
Áo Jacket	2,49	-94,23	-95,09	208,91	-25,04
Áo khác	142,15	32,07	46,28	769,86	9,05
Áo khoác	99,69	48,82	19,97	393,56	16,12
Áo len	36,39	18,47	29,25	146,59	2,25
Áo sơ mi	30,92	-9,59	7,39	264,71	7,75
Áo thun	47,01	-1,69	29,83	321,52	29,89
Áo phông	14,36	-10,32	65,03	92,21	9,98
Bít tất	11,38	22,13	15,97	60,87	11,93
Bộ Jumpsuit	0,07	-97,63	-51,14	28,41	5,87
Đồ lót	27,41	-12,39	11,95	242,23	10,20
Khăn bông	20,71	17,02	13,17	135,64	-9,62
Quần áo BHLĐ	12,82	14,15	-14,46	74,48	-27,55
Quần áo bơi	3,45	40,58	4,45	15,05	-21,21
Quần áo thể thao	16,25	-26,52	-16,25	73,71	-46,82

Nhóm hàng	T8/2024 (triệu USD)	So T7/2024 (%)	So T8/2023 (%)	8T/2024 (triệu USD)	So 8T/2023 (%)
Quần áo trẻ em	25,26	0,74	35,33	167,86	36,41
Quần áo vest	9,49	19,53	-0,55	54,44	6,46
Quần dài khác	128,65	65,85	15,01	640,26	-0,52
Quần Jean	3,23	-18,51	39,80	30,37	83,45
Quần sooc	15,67	-15,95	66,17	147,03	42,68
Vỏ bọc các loại	1,25	-7,61	-65,11	9,38	38,72
Khác	38,25	-53,42	-13,32	459,65	33,29

*Nguồn: Thống kê sơ bộ từ số liệu hải quan*

Đáng chú ý trong xuất khẩu hàng dệt may 8 tháng năm nay là nhóm hàng quần áo trẻ em tuy chỉ chiếm 3,86% tỷ trọng về trị giá trong các nhóm hàng dệt may xuất khẩu sang các quốc gia thành viên CPTPP nhưng lại có mức tăng trưởng khá cao. Tính riêng trong tháng 8/2024, kim ngạch xuất khẩu các loại quần áo trẻ em đạt 25,26 triệu USD, tăng 35,33% so với tháng 8/2023; và 8 tháng năm 2024 tăng 36,41% so với cùng kỳ năm trước, đạt 167,86 triệu USD.

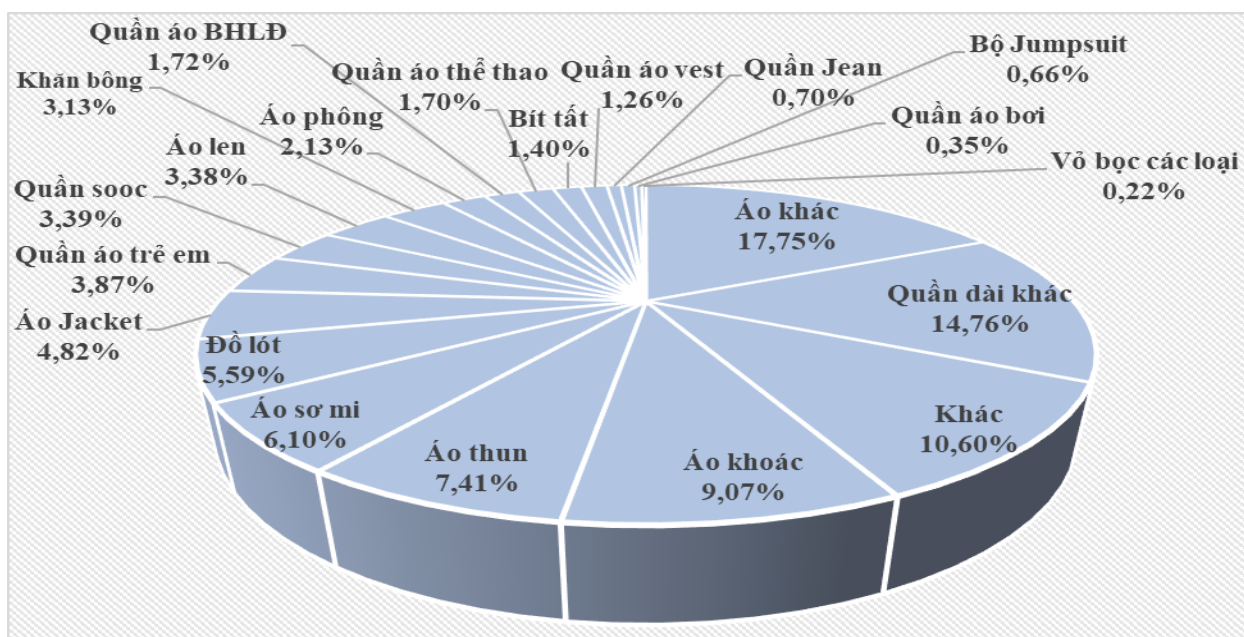
Thực tế, thời trang trẻ em luôn đa dạng và phong phú. Nhưng ở các thị trường lớn, hàng Việt Nam không tăng nhiều vì phải cạnh tranh với các thương hiệu thời trang nước ngoài lớn và các quốc gia sản xuất cạnh tranh khác như Trung Quốc, Bangladesh. Tuy nhiên, ở các thị trường nhỏ hơn, quần áo trẻ em xuất khẩu của Việt Nam lại tăng khá mạnh. Thống kê số liệu hải quan 8 tháng năm nay, trị giá xuất khẩu nhóm hàng sang Nhật Bản – thị trường lớn nhất trong các nước thành viên CPTPP của Việt Nam – tuy chiếm 46,98% trị giá xuất khẩu các loại quần áo trẻ em sang các thị trường nói trên nhưng giảm đến 40,58% so với 8 tháng năm 2023; sang Canada – thị trường lớn thứ hai – giảm 50,59%; sang Úc – thị



trường lớn thứ ba – giảm 38,89%. Ngược lại, trị giá xuất khẩu nhóm hàng sang Malaysia tuy chỉ chiếm 3,27% tổng trị giá xuất khẩu các loại quần áo trẻ em sang các nước đối tác thành viên CPTPP nhưng tăng tới 192,15% so với cùng kỳ năm trước; kim ngạch xuất khẩu sang Chile tuy cũng chỉ chiếm tỷ trọng nhỏ là 2,88% trị giá xuất khẩu nhóm hàng sang các quốc gia thành viên hiệp định nhưng tăng 98,85% so với cùng kỳ năm ngoái.

Tương tự với nhóm quần sooc, cũng là nhóm hàng xuất khẩu tăng trưởng mạnh. Kim ngạch xuất khẩu các loại quần sooc tháng 8/2024 tăng 66,17% so với tháng 8/2023 và 8 tháng năm 2024 tuy chỉ chiếm 3,38% tổng kim ngạch xuất khẩu các nhóm hàng dệt may sang các thị trường thành viên CPTPP nhưng tăng 42,68% so với cùng kỳ năm 2023.

**Biểu đồ 3: Cơ cấu các nhóm hàng dệt may xuất khẩu sang các thị trường thành viên CPTPP trong 8 tháng đầu năm 2024**



*Nguồn: Thống kê sơ bộ từ số liệu hải quan*

Giảm mạnh nhất là nhóm quần áo thể thao. Kim ngạch xuất khẩu nhóm hàng này trong tháng 8/2024 giảm 26,52% so với tháng 7/2024 và giảm 16,25% so với tháng 8/2023, đạt 16,25 triệu USD, đưa kim ngạch xuất khẩu nhóm hàng trong 8

tháng năm nay lên 73,71 triệu USD nhưng giảm 46,82% so với cùng kỳ năm ngoái.

Xuất khẩu nhóm quần áo bảo hộ lao động cũng giảm khá. Kim ngạch xuất khẩu nhóm hàng trong tháng 8/2024 giảm 14,46% so với tháng 8/2023 và kim ngạch xuất khẩu 8 tháng năm 2024 giảm 27,55% so với cùng kỳ năm 2023.

**Bảng 4: Tỷ trọng của Việt Nam trong các nguồn cung nhóm hàng dệt may mã HS 61 của các thị trường đối tác thành viên CPTPP**

Thị trường	6T/2024 (nghìn USD)	7T/2024 (nghìn USD)	Tỷ trọng của Việt Nam trong các nguồn cung (%)	Thứ hạng của VN trong các nguồn cung
Nhật Bản		6.161.104	19,54	2
Canada		3.129.023	13,75	2
Úc		952.274	20,15	3
Chile		722.275	2,86	4
Singapore		622.099	10,76	3
Malaysia	497.485		12,52	3
New Zealand	327.180		5,57	3
Pêru				5
Brunây				8

*Nguồn: Tổng hợp từ số liệu của ITC*

Thống kê theo mã HS thì các chủng hàng dệt may mã HS 61 là chủng loại có trị giá xuất khẩu cao nhất. Kim ngạch xuất khẩu chủng hàng mã HS 61 trong 8 tháng năm nay chiếm 49,31% tổng kim ngạch xuất khẩu các mặt hàng dệt may sang các nước đối tác thành viên CPTPP.

---

Theo số liệu của Trung tâm thương mại quốc tế (ITC), mặc dù Việt Nam là nguồn cung các chủng hàng dệt may mã HS 61 lớn thứ hai hoặc thứ ba ở hầu hết các thị trường thành viên hiệp định CPTPP, nhưng tỷ trọng (tính theo trị giá nhập khẩu) của dệt may Việt Nam trong cơ cấu các nguồn cung của các thị trường nói trên không cao và thấp hơn nhiều so với đối thủ cạnh tranh là Trung Quốc.

Cụ thể, trị giá nhập khẩu nhóm hàng mã HS 61 từ Việt Nam của Nhật Bản 7 tháng đầu năm 2024 chiếm 19,54% tổng trị giá nhập khẩu mã hàng của Nhật Bản từ các nguồn cung khối đối tác thành viên CPTPP, nhưng thấp hơn nhiều so với mức tỷ trọng 51,26% của Trung Quốc tại thị trường Nhật Bản.

Tương tự, Việt Nam là nguồn cung nhóm hàng mã HS 61 lớn thứ hai của Canada, giữ 13,75% tỷ trọng trong tổng kim ngạch nhập khẩu mã hàng của Canada 7 tháng năm 2024, nhưng vẫn cách xa mức 28,91% tỷ trọng của Trung Quốc tại thị trường này.

## **I. Cơ hội hợp tác sản xuất, đầu tư, giao thương mặt hàng của Việt Nam với các nước thành viên CPTPP**

Từ ngày 27- 29/11/2024 sẽ diễn ra ***“Triển lãm quốc tế thiết bị, công nghệ in thêu, sản phẩm và nguyên phụ liệu dệt may tại Việt Nam - ITCPE - VIETNAM TEXPRINT 2024”*** tại Trung tâm Hội chợ & Triển lãm Sài Gòn (SECC), thành phố Hồ Chí Minh.

Đây là sự kiện tổ chức thường niên thu hút sự quan tâm của đông đảo của doanh nghiệp trong nước và quốc tế, giúp các doanh nghiệp gặp gỡ, tìm hiểu và trao đổi kinh nghiệm, tiếp cận với công nghệ sản xuất và nguồn nguyên phụ liệu mới, đẩy mạnh đầu tư công nghệ, nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, đáp ứng nhu cầu trong nước, xuất khẩu.

Triển lãm quy tụ hơn 150 đơn vị trong nước và quốc tế, giới thiệu các sản phẩm công nghệ tiên tiến nhất trong ngành công nghiệp in - thêu - dệt may và gia công trang phục như:

---

- Máy móc nguyên vật liệu ngành in vải; Thiết bị in kỹ thuật số; Thiết bị in ấn hoàn toàn tự động;

- Phần mềm thông minh - hệ thống CAD; Thiết bị sản xuất quần áo thông minh: Đo cơ thể 3D, thử trang phục 3D, thiết kế 3D thông minh;

- PET in nhiệt, hạt cườm, miếng dán;

- Thiết bị may; Thiết bị thừa khuy tự động;

- Máy móc, công nghệ, phụ kiện, vật tư, ngành In - Thêu; Thiết bị thêu; Thiết bị thêu thông minh;

- Sản xuất, gia công trang phục; Hệ thống treo thông minh;

- Thiết bị nhuộm; Hóa chất in nhuộm và trợ nhuộm;

- Vải và phụ liệu, vải trang phục các loại, vải trang phục thể thao, thiết kế hoa văn;

- Máy móc, công nghệ, phụ kiện, vật tư, ngành in quảng cáo trên vải và các chất liệu khác;

- Thiết bị và công nghệ phục vụ ngành in thêu, dệt may...

Bên cạnh việc trưng bày sản phẩm công nghệ, trong thời gian triển lãm sẽ diễn ra các hội thảo - tọa đàm với nội dung liên quan đến ứng dụng công nghệ mới, chuyển đổi kỹ thuật số và tính bền vững trong in ấn dệt may; công nghệ in nhũ; giải pháp in vải; công nghệ in với những giải pháp ưu việt cho phát triển bền vững; giải pháp chống hàng giả ngành dệt may; chương trình giới thiệu công nghệ, trình diễn sản phẩm tiêu biểu về in theo dệt may của các đơn vị tham dự; hoạt động tham quan khảo sát thị trường, tham quan học hỏi dây chuyền công nghệ, quy trình sản xuất tại các nhà máy xí nghiệp tại Hồ Chí Minh, Bình Dương, Đồng Nai và các tỉnh thành lân cận...

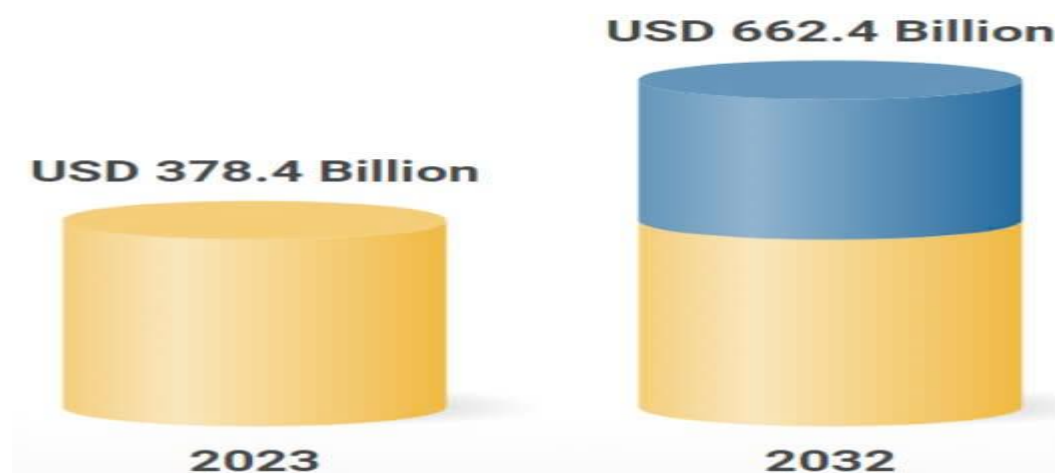
### **Triển vọng và dự báo**

---

Quần áo chức năng là loại quần áo có chức năng thẩm mỹ, thoải mái và bảo vệ được cải thiện. Một số loại quần áo chức năng phổ biến bao gồm quần áo thể thao, quần áo liền mạch, quần áo thể thao chức năng và quần áo y tế chức năng. Chúng thường được sản xuất bằng vật liệu tổng hợp, chẳng hạn như nylon, viscose và polyester, có đặc tính điều chỉnh nhiệt độ, chống nước và dầu, chống tĩnh điện, khô nhanh và tăng hiệu suất.

Những loại quần áo này bảo vệ người mặc khỏi gió mạnh, nhiệt độ, hóa chất, vi khuẩn và bức xạ cực tím (UV). Chúng cũng cung cấp khả năng thoáng khí, thấm hút, bám và co giãn tốt hơn cho vải và có thể hỗ trợ cải thiện lưu lượng máu và giảm tình trạng mệt mỏi và chuột rút cơ. Do đó, chúng được sử dụng rộng rãi để sản xuất vải địa kỹ thuật, đồ bảo hộ cá nhân và quần áo y tế, quân sự, thể thao và giải trí.

**Biểu đồ 4: Dự báo doanh thu nhóm quần áo chức năng toàn cầu giai đoạn 2023 – 2032**



*Nguồn: researchandmarkets.com*

Quy mô thị trường quần áo chức năng toàn cầu đạt 378,4 tỷ USD vào năm 2023. Researchandmarkets dự báo, doanh thu nhóm hàng này sẽ đạt 662,4 tỷ USD vào năm 2032, và tốc độ tăng trưởng (CAGR) là 6,42%/năm trong giai đoạn từ năm 2023-2032.

---

Sự tham gia ngày càng tăng vào các hoạt động liên quan đến thể thao trên toàn cầu là một trong những yếu tố chính thúc đẩy tăng trưởng thị trường. Những người có ảnh hưởng về thể hình cũng đang hợp tác với các thương hiệu đồ thể thao và đồ thể thao giải trí thông qua phương tiện truyền thông xã hội và nền tảng thương mại điện tử để tiếp cận lượng người tiêu dùng rộng hơn.

Nhiều cải tiến sản phẩm khác nhau, chẳng hạn như ra mắt các biến thể có thêm lớp đệm để cải thiện lưu thông máu và cung cấp oxy, duy trì áp lực đều trên da và ngăn ngừa nhiễm trùng, đang đóng vai trò là các yếu tố thúc đẩy tăng trưởng khác. Các nhà sản xuất sản phẩm cũng đang sử dụng các sợi nano và sợi siêu nhỏ tiên tiến có khả năng thấm mồ hôi từ cơ thể và tạo điều kiện cho quá trình bay hơi để đảm bảo vệ sinh tối ưu cho người mặc. Các yếu tố khác, bao gồm khả năng chi tiêu tăng, cùng với quá trình đô thị hóa nhanh chóng, đặc biệt là ở các nền kinh tế đang phát triển, được dự đoán sẽ thúc đẩy thị trường hướng tới tăng trưởng.

### ***1. Những yếu tố tác động tích cực đến xuất khẩu dệt may Việt Nam***

Chiến lược phát triển ngành dệt may và da giày Việt Nam đến năm 2030 tầm nhìn đến năm 2035 được Chính phủ phê duyệt mới đây sẽ là nền móng thu hút đầu tư nước ngoài vào lĩnh vực sợi - dệt - nhuộm, tạo cơ hội cho ngành dệt may tận dụng ưu đãi từ các hiệp định.

Về các diễn biến trên thị trường ngoài nước, quốc gia cạnh tranh là Bangladesh hiện nay đang phải đối phó với nhiều cuộc đình công do đời sống người lao động thấp, bất ổn chính trị, bạo lực gia tăng, ... Những yếu tố này là cơ hội để doanh nghiệp Việt Nam mở rộng thị trường, đầu tư sản xuất, xuất khẩu hàng hóa.

Ngoài ra, một yếu tố quan trọng thúc đẩy xuất khẩu dệt may là tình hình lạm phát tại các nền kinh tế lớn đang được kiểm soát tốt, góp phần tăng cường sức mua của người tiêu dùng. Những diễn biến trên thế giới như xung đột quân sự Nga - Ukraine và bất ổn tại biển Đen, biển Đỏ không còn là bất ngờ mà đã được các doanh nghiệp chủ động quản lý rủi ro và linh hoạt điều chỉnh kế hoạch.

---

Đặc biệt, so với các quốc gia xuất khẩu khác, Việt Nam có lợi thế về vị trí địa lý thuận lợi, hệ thống cảng biển phát triển, và khả năng sản xuất đa dạng các sản phẩm giá trị cao như áo vest, áo khoác mùa đông, đồ bơi... Sự đa dạng trong mẫu mã thiết kế và tốc độ giao hàng nhanh cũng giúp các doanh nghiệp Việt Nam thu hút sự quan tâm từ các đối tác quốc tế.

## ***2. Những yếu tố tác động tiêu cực đến xuất khẩu dệt may của Việt Nam***

Với quy mô xuất khẩu đứng thứ ba thế giới, sử dụng hơn 2 triệu lao động, ngành dệt may Việt Nam rất cần sự ổn định về nguồn lao động có tay nghề. Tuy nhiên, xu hướng đi xuất khẩu lao động và cạnh tranh lao động từ các doanh nghiệp FDI trong khu vực khiến nhiều doanh nghiệp dệt may gặp khó khăn về biến động lao động.

Những tháng cuối năm tuy lượng đơn hàng dồi dào nhưng doanh nghiệp lại thiếu lao động để triển khai, khó khăn để chuyển đổi từ phương thức sản xuất may gia công (CM) sang FOB (mua nguyên liệu, bán thành phẩm) và ODM (thiết kế, sản xuất, bán sản phẩm) cũng như triển khai sản xuất đơn hàng khó.

Việc các nước nhập khẩu đưa ra các tiêu chuẩn khắt khe, buộc doanh nghiệp Việt Nam phải tuân thủ, đáp ứng kịp xu thế trong phát triển công nghệ xanh bền vững, công nghệ tái chế, phát triển, ... cũng đang là thách thức không nhỏ đối với các doanh nghiệp dệt may Việt Nam.

Các hiệp định thương mại tự do (FTA) thế hệ mới đang là động lực rất tốt cho Việt Nam giữ thị trường, thúc đẩy xuất khẩu hàng hóa, trong đó có hàng dệt may. Nhưng để tận dụng được các ưu đãi theo cam kết trong các hiệp định thì phải đáp ứng được các điều kiện về xuất xứ hàng hóa, trong khi năng lực nhuộm, dệt còn hạn chế. Vì vậy, cần định hướng ưu tiên đầu tư cho ngành công nghiệp dệt nhuộm để chủ động nguồn vải trong nước phục vụ sản xuất và xuất khẩu.

---

---